

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 76/2022/HSST

Ngày: 16-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NH DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **K' Tré**.

Bà **Phan Thị Hà**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lĩnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 04/8/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 29/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, tên gọi khác: Nu, Sinh năm 1981, tại Lâm Đồng.

NKTT: Tổ 11, phường L.S, Tp. B.L, tỉnh Lâm Đồng;

Chỗ ở: 62 Lương Thế V, tổ 14, TT. L.T, Bảo Lâm, Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 09/12;

Con ông: Nguyễn Thanh L (SN:1957), đã chết; Con bà Nguyễn Thị Ngọc D (SN: 1962), hiện thường trú tại phường 2, Tp. B.L. Vợ: Ka A, sinh năm 1982, hiện thường trú tại thị trấn L.T, huyện Bảo Lâm. Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011;

Ti án, Ti sự: Không;

NH tH: Tại bản án số 04/2012/HSST ngày 05/01/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B.L, tỉnh Lâm Đồng đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường B” Về dân sự buộc bị cáo T liên đới bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Hiền 41.078.700 đồng, theo phần Nguyễn Thanh T bồi thường 20.578.700 đồng. Bồi thường Ti thu nhập bị mất cho cháu Trịnh Thế Hòa, sinh ngày 25/9/2001 là 800.000đồng/tháng và cháu Trịnh Thế Kiệt, sinh ngày 04/11/2006 là 500.000đồng/tháng từ ngày 01/10/2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, người trực tiếp nuôi dưỡng các cháu được nhận khoản Ti trên, theo phần bị cáo T phải bồi thường ½. Về án phí bị cáo T phải nộp án phí HSST là 200.000 đồng và 1.029.000 đồng án phí DSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 09/3/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. “Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

-Người bị hại: Ông **Trần Thanh T**, sinh năm: 1974 (chết).

Địa chỉ: Thôn 11, xã L.N, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

-Đại diện người bị hại: Ông **Trần Việt H** (bố), sinh năm: 1946; anh **Trần Thanh T** (con), sinh năm: 1996, anh **Trần Thanh Ti** (con), sinh năm: 1999 và chị **Trần Như Quỳnh H** (con), sinh năm: 2001.

Cùng địa chỉ: Thôn 11, xã L.N, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Ông H có mặt. Anh T, anh Ti và chị H vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh **Phạm Trọng T**, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Tổ 16, phường L.P, thành phố B.L, tỉnh Lâm Đồng. 2. Anh **Trương Phúc Đ**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn 6, xã L.Q, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

3. Anh **Phạm Duy V**, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Số 103 Phạm Phú Thứ, B’Lao, Tp. B.L, tỉnh Lâm Đồng.

4. Anh **Tạ Văn B**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Tổ 9, thị trấn L.T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

5. Anh **K’ Gi**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Tổ 10, thị trấn L.T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

6. Anh **K’ H**, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn L.T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

7. Anh **K’ V**, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn L.T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

(Anh T có mặt, anh Đ, anh V, anh B, anh K’ Gi, anh K’ H, anh K’ V vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T và ông Trần Thanh T làm chung tại công trình nâng cấp cải tạo trường tiểu học Lê Quý Đôn thuộc tổ 1, TT. L.T, huyện Bảo Lâm, T là thợ hồ và quản lý nhóm công NH trong đó có ông T, ông T là phụ hồ. Khoảng 09 giờ ngày 09/3/2022, thấy ông T không tập trung làm việc nên T nhắc nhở thì giữa hai bên xảy ra cãi nhau, T dùng tay phải nắm 01 cA trúng vào má bên trA của ông T. Lúc này, ông T vừa đi vừa chửi T nhưng do cH T bị tật nên không đuổi theo được. Do bức tức ông T chửi mình nên T nhặt 01 cục đá xây dựng (thường gọi là đá 4-6) kích cỡ khoảng 04x06cm ở dưới cH T ném về phía ông T với mục đích hù dọa, thấy vậy ông T bỏ chạy, khoảng cách giữa T và ông T khoảng 10 đến 11 mét, T dùng tay phải cầm viên đá ném về phía ông T đang chạy làm cục đá trúng vào phía sau đầu ông T gây tH tích, ông T chạy thêm được vài mét thì ngã sấp ra nền, mặt hướng xuống đất. T thấy ông T ngã thì ra xe máy ngồi nói chuyện với công NH gần đó. Lúc này, anh Phạm Duy V đến đỡ ông T dậy, ông T tiếp tục đi đến phía T cãi nhau, được mọi người can ngăn thì

ông T bỏ ra ghế đá ngồi nói chuyện với chủ thầu là Phạm Trọng T, còn T đi về nhà để chích ngừa Covid 19. Sau đó, thấy ông T bị chảy máu ở sau đầu nên ông T nói mọi người lau rửa vết tH cho ông T rồi vào trong lán nghỉ. Do thấy đau đầu, buồn nôn nên ông T nhờ ông T đưa đến cấp cứu tại TTYT huyện Bảo Lâm, sau đó được đưa ra Bệnh viện II Lâm Đồng và Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng, khi người nhà đang đưa ông T đi cấp cứu tại Tp. Hồ Chí Minh thì ông T tử vong.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 58/KLPY-PC09 ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn tH tác động tầy vùng đầu: Tụ máu dưới da đầu sau vùng chẩm. Nứt xương chẩm vùng hố sọ sau. Tụ máu ngoài màng cứng vùng hố sọ sau; Não phù. Tụt kết hạnh nh tiểu não. Nguyên nh tử vong của Trần Thanh T: Chấn tH sọ não do tác động tầy vào vùng đầu.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/KLPY-PC09 ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Vết rách da sau chẩm hình thành do tác động tương hỗ giữa vùng sau chẩm với vật tầy có cạnh gây ra.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn B hành vi phạm tội như nội D bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Đại diện người bị hại là ông Trần Việt H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng 65/CTr-VKSBL ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nh dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh T** về tội: *Cố ý gây tH tích*, theo điểm a khoản 4 Điều 134 B luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 B luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** từ 07 đến 08 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

- Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã truy tìm 01 viên đá kích thước khoảng 04x06 cm, có cạnh, Nguyễn Thanh T dùng ném vào đầu Trần Thanh T tuy nhiên sau khi xảy ra vụ án, công nh tiếp tục thi công công trình làm hiện trường xáo trộn nên không thu hồi được do vậy không đề cập đến.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nh dân huyện Bảo Lâm, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của B luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn B hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định.

Vào khoảng 09 giờ ngày 09/3/2022, thấy ông T không tập trung làm việc nên T nhắc nhở thì giữa hai bên xảy ra cãi nhau, T dùng tay phải nắm 01 cA trúng vào má bên trA của ông T. Lúc này, ông T vừa đi vừa chửi T nhưng do cH T bị tạt nên không đuổi theo được. Do bức tức ông T chửi mình nên T nhặt 01 cục đá xây dựng (thường gọi là đá 4-6) kích cỡ khoảng 04x06cm ở dưới cH T ném về phía ông T với mục đích hù dọa, thấy vậy ông T bỏ chạy, khoảng cách giữa T và ông T khoảng 10 đến 11 mét, cục đá trúng vào phía sau đầu ông T gây tH tích, ông T chạy thêm được vài mét thì ngã sấp ra nền, mặt hướng xuống đất. Sau đó, thấy ông T bị chảy máu ở sau đầu nên mọi người lau rửa vết tH cho ông T rồi vào trong lán nghỉ. Do thấy đau đầu, buồn nôn nên ông T nhờ ông T đưa đến cấp cứu tại TTYT huyện Bảo Lâm, sau đó được đưa ra Bệnh viện II Lâm Đồng và Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng, khi người nhà đang đưa ông T đi cấp cứu tại Tp. Hồ Chí Minh thì ông T tử vong.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 58/KLPY-PC09 ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn tH tác động tủy vùng đầu: Tụ máu dưới da đầu sau vùng chẩm. Nứt xương chẩm vùng hố sọ sau. Tụ máu ngoài màng cứng vùng hố sọ sau; Não phù. Tụt kẹt hạnh nh tiểu não. Nguyên nh tử vong của ông Trần Thanh T: Chấn tH sọ não do tác động tủy vào vùng đầu.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/KLPY-PC09 ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Vết rách da sau chẩm hình thành do tác động tương hỗ giữa vùng sau chẩm với vật tủy có cạnh gây ra.

Chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt của ông T mà bị cáo T đã dùng đá ném vào người ông T hậu quả làm ông T chết . Do vậy hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây tH tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 B luật hình sự.

[03] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, hậu quả làm bị hại chết, mặc dù cA chết của bị hại xảy ra bị cáo không mong muốn, nhưng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại. Gia đình người bị hại bãi nại, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

do đó cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 B luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại bản án số 04/2012/HSST ngày 05/01/2012 của Tòa án NH dân thành phố B.L, tỉnh Lâm Đồng đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 36 tháng tù về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường B” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí Hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, về phần bồi thường người được Thi hành án tự nguyện không yêu cầu Thi hành án tại Chi cục Thi hành án thành phố B.L, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

[06] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho gia đình bị hại số Ti 150.000.000 đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[07] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã truy tìm 01 viên đá kích thước khoảng 04x06 cm, có cạnh, Nguyễn Thanh T dùng ném vào đầu Trần Thanh T tuy nhiên sau khi xảy ra vụ án, công NH tiếp tục thi công công trình làm hiện trường xáo trộn nên không thu hồi được do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[08] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của viện kiểm sát NH dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với NH tH và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[09] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp D khoản 2 Điều 136 B luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: “Cố ý gây tH tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 B luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2022.

2. Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 B luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 16/9/2022 để yêu cầu Tòa án nH dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Đại diện người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (Hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật), để yêu cầu Tòa án nH dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Phong